

CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN
MIỀN ĐÔNG AHP

Số: 21/2020/CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 3 tháng 11 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDK HÀ NỘI**

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN MIỀN ĐÔNG AHP**

Mã chứng khoán: BMJ

Địa chỉ trụ sở chính: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, Bình Dương

Điện thoại: 0274.3688.126

Fax: 0274.3688.125

Người thực hiện CBTT: Ông **Nguyễn Bảo Long** Chức vụ: **Tổng giám đốc**

Loại thông tin công bố: 24 giờ theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết của HĐQT ngày 03/11/2020 Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/11/2020 tại đường dẫn: www.becamexbmj.com.vn/#enter/f/enter.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN MIỀN ĐÔNG AHP
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN BẢO LONG

Số: 16/2020/NQ-HĐQT

Bình Dương, ngày 02 tháng 11 năm 2020

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN MIỀN ĐÔNG AHP

V/v: Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản Miền đông AHP;
- Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 CTCP Khoáng sản Miền đông AHP ngày 28 tháng 06 năm 2020;
- Nhu cầu sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty;
- Nghị quyết HĐQT số 15/2020/NQ-HĐQT ngày 28/10/2020 về việc thông qua kế hoạch chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- Biên bản họp số 16/2020/BB-HĐQT của Hội đồng quản trị CTCP Khoáng sản Miền Đông AHP ngày 02/11/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:



Trước điều chỉnh:

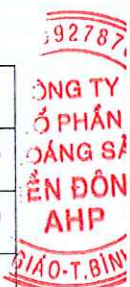
Đơn vị tính: Đồng

STT	Hạng mục	Giá trị	VAT	Tổng
1	Chi phí xây dựng	14.928.000.000	1.342.800.000	16.270.800.000
2	Chi phí thiết bị	184.520.000.000	18.452.000.000	202.972.000.000
3	Vốn lưu động ban đầu cho sản xuất (3=(1+2) * 10%)	19.944.800.000	1.994.480.000	21.939.280.000
Tổng		219.392.800.000	21.789.280.000	241.182.080.000

Sau điều chỉnh:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Hạng mục	Giá trị	VAT	Tổng
1	Chi phí xây dựng	14.928.000.000	1.342.800.000	16.270.800.000
2	Chi phí thiết bị	184.520.000.000	18.452.000.000	202.972.000.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí liên quan đến thẩm định thiết kế	8.362.640.063	776.203.406	9.138.843.469
4	Chi phí vốn lưu động ban đầu cho sản xuất – chi phí tiền lương	11.618.356.531		11.618.356.531
Tổng		219.428.996.594	20.571.003.406	240.000.000.000



Trong đó, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí liên quan đến thẩm định thiết kế cụ thể như sau:

STT	Mục chi phí	Giá trị trước thuế (đồng)	Thuế VAT (đồng)	Giá trị sau thuế (đồng)
1	Chi phí quản lý dự án	0		0
2	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	6.549.968.800	654.996.880	7.204.965.680
2.1	Chi phí tư vấn thăm dò, lập các thủ tục xin Giấy phép khai thác khoáng sản	3.600.000.000	360.000.000	3.960.000.000
2.2	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công	414.998.400	41.499.840	456.498.240
2.3	Chi phí thẩm tra tính hiệu quả và khả thi của dự án	339.061.600	33.906.160	372.967.760
2.4	Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng	432.912.000	43.291.200	476.203.200
2.5	Chi phí thẩm tra dự toán công trình	417.984.000	41.798.400	459.782.400
2.6	Chi phí hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu xây dựng	821.040.000	82.104.000	903.144.000
2.7	Chi phí giám sát thi công xây dựng	523.972.800	52.397.280	576.370.080

3	Lệ phí thẩm định theo Thông tư 209/2016/TT-BTC	110.605.994	5.000.000	115.605.994
3.1	Lệ phí thẩm định dự án đầu tư	41.199.594		41.199.594
3.2	Lệ phí thẩm định thiết kế KT	10.449.600		10.449.600
3.3	Lệ phí thẩm định dự toán	8.956.800		8.956.800
3.4	Chi phí thẩm định KQ chọn thầu	50.000.000	5.000.000	55.000.000
4	Chi phí kiểm toán, quyết toán vốn đầu tư theo TT 09/2016/TT-BTC	1.162.065.269	116.206.527	1.278.271.796
4.1	Chi phí kiểm toán	741.480.125	74.148.013	815.628.138
4.2	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	420.585.143	42.058.514	462.643.658
5	Chi phí khác	540.000.000	0	540.000.000
5.1	Chi phí cấp giấy phép khai thác điều chỉnh	40.000.000		40.000.000
5.2	Chi phí hành chính khác	500.000.000		500.000.000
Tổng cộng		8.362.640.063	776.203.407	9.138.843.469

Các nội dung khác của Nghị quyết HĐQT số 15/2020/NQ-HĐQT ngày 28/10/2020 là không thay đổi.

Điều 2. Điều khoản thi hành:

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- CBTT;
- Như Điều 2, BKS;
- Lưu VT./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



PHẠM XUÂN PHƯƠNG

